

ĐƠN VỊ MN SAO MAI
TỔ KHỐI 5 - 6 TUỔI
LỚP LÁ 1

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1 THÁNG 10

Từ ngày 30/09/2024 đến ngày 04/10/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Tám - Phạm Thị Hồng Thắm

Giờ sinh hoạt	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón Trẻ					
Thể Dục Sáng	Hô hấp 2; tay 1; bụng 5 ; chân 1; bật 3 (MT 1)				
Học	An toàn và nguy hiểm (MT 27)	Dán trang trí hình vuông (MT 109) Dạy trẻ đội mũ bảo hiểm đúng cách (MT 25)	Dạy hát "Múa cho mẹ xem" (MT 100) Tách gộp trong phạm vi 6 (MT 41)	Đi thẳng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) (chỉ số 11 - chuẩn 3) (MT 4)	Bé làm quen chữ e, ê (MT 70, MT 74)
Chơi, Hoạt Động Ở Các Góc	Góc chơi LQVT: Các trò chơi về toán “đo độ dài, truc xanh, loto,xếp theo qui tắc, trò chơi tạo nhóm số lượng trong phạm vi 6, tách gộp trong phạm vi 6 LQCV: Các trò chơi ở góc chữ viết: sao chép các từ có chứa chữ o,ô, a, ă domino, truc xanh (tô đồ các nét chữ, sao chép các từ dưới tranh) Phân vai: Theo ý thích(ống chích, môt, nôi, chén..) trẻ nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân Âm nhạc: Múa hát theo nhạc (cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay để múa theo nhạc) hát các bài hát đã học theo nhạc.				

	Khám phá: Hạt gạo nhảy múa, pha màu nước...(gạo lứt, giấm, màu thực phẩm, nước...). Trẻ Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân(cs34) Tạo hình: Trẻ bẻ, nắn, nặn, vẽ, xé, dán. (Màu, giấy lịch, con ngêu, hạt dưa,hoa vải,hộp sữa, .. (chơi nặn: Bẻ, nắn thành bông hoa, tô màu không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ) LQVH: Kể chuyện, đọc thơ theo tranh phong, mô hình, đóng kịch..giáo dục trẻ thể hiện sự yêu thích với sách Xây dựng: Theo ý thích (Vỏ con ngêu, con hến, nắp chai, chai sữa, sơ đồ..). Trẻ biết Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói (cs76) (MT 41, MT 45, MT 58, MT 65, MT 67, MT 68, MT 70, MT 74, MT 77, MT 80, MT 99, MT 112)				
Chơi Ngoài Trời	Qs: Hình ảnh nhận biết chức năng các giác quan (MT 37)	VĐ: Trèo thuyền (MT 14)	Qs: Hình ảnh nhận biết một số bộ phận của cơ thể. (MT 36)	VĐ: Chuyền bóng bằng chân (MT 14)	VĐ: Ròng rắt. Trẻ biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. (Chỉ số 47) (MT 92)
Chơi tự do	Chơi tự do: Với vật liệu thiên nhiên(cát, lá cây..), vận động cơ lớn: Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần). (MT 4)				
Giờ ăn	GD trẻ biết che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp.(cs17) (MT 22)			GD trẻ không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. (MT 21)	
Vệ sinh	GD trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi xong dội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách (MT 20)			Rèn trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn(cs15) (MT 20)	
Giờ ngủ	Dạy trẻ biết giúp bạn khi bạn chưa trải nệm, gối được, giúp bạn xếp ngay ngắn, thẳng hàng...GD trẻ sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn(cs45) (MT 86)				
HOẠT ĐỘNG CHIỀU	Dạy trẻ Tự cài, cởi cúc, khâu, luồn, buộc dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)	Dạy trẻ Tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ(cs6)	Cho trẻ xem hình ảnh về các bạn leo trèo trên ban công, nhảy qua bồn cây... GD trẻ	Cô cho trẻ tập sao chép các từ dưới tranh - tô đồ các nét chữ	Cho trẻ cùng vận động : Đi, chạy đích dắc theo hiệu lệnh

	Thực hiện tập (MT 14)	(MT 112)	Không leo trèo cây, ban công, tường rào... (MT 25)	Thực hiện tập (MT 74)	(MT 4)
--	--------------------------	----------	--	--------------------------	--------

ĐƠN VỊ MN SAO MAI
TỔ KHỐI 5 - 6 TUỔI
LỚP LÁ 1

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2
CHỦ ĐỀ "GIA ĐÌNH"

Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Tám - Phạm Thị Hồng Thắm

Giờ sinh hoạt	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Đón Trẻ					
Thể Dục Sáng	Hô hấp 2; tay 1; bụng 5 ; chân 1; bật 3 (MT 1)				
Học	Bé tìm hiểu về gia đình (MT 50)	TC ôn chữ cái e, ê (MT 74, MT 70) Vẽ gia đình của bé (MT 114, MT 107)	Chuyện ba cô gái (MT 59)	Dạy múa "Múa cho mẹ xem" (MT 100, MT 104)	Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân (MT 11) Ôn tách gộp trong phạm vi 6. (MT 41)
Chơi, Hoạt Động Ở Các Góc	Góc chơi LQVT: Các trò chơi về toán “đo độ dài, truc xanh, lô tô, tạo ra qui tắc sắp xếp, Trò chơi gộp/tách trong phạm vi 6.... LQVH: Kể chuyện theo tranh phong, mô hình,đọc sách, đóng kịch, kể theo trình tự của tranh.. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... Âm nhạc: Múa hát theo nhạc, sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, theo nhịp, tiết tấu. Khám phá: Hoa nở trong nước, sự đổi màu của hoa đậu biếc...(hoa đậu biếc, hoa trẻ vẽ, nước...). Trẻ chủ động				

	giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi(cs43) Phân vai: Theo ý thích(ông chích, một, kéo, máy mai, chén, nồi..) (trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn(cs54) Tạo hình: Trẻ bẻ, nắn, nặn, vẽ, xé, dán. (Màu, giấy lịch, con ngêu, hạt dưa,hoa vải,hộp sữa, ..Trẻ Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản.(chỉ số 102 - chuẩn 22) LQCV: Các trò chơi ở góc chữ viết: sao chép, domino, trúc xanh(tô đồ các nét chữ)..Trong quá trình chơi trẻ ạnh dạn nói ý kiến của bản thân(cs34) Xây dựng: Theo ý thích (Vỏ con ngêu, con hến, nắp chai, chai sữa, sơ đồ..) Biết sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn(cs45) (MT 20, MT 33, MT 36, MT 41, MT 58, MT 65)				
Chơi Ngoài Trời	VĐ: cáo và thỏ Trẻ biết sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn(cs45) (MT 86)	QS:Hình ảnh các thành viên trong gia đình. Trò chuyện về nhu cầu của gia đình và địa chỉ gia đình. (MT 50)	QS: Xem hình ảnh thể hiện tình yêu thương gia đình . GD trẻ yêu thương, quan tâm đến người thân trong gia đình (MT 50)	QS: Hình ảnh nói lên sở thích các thành viên trong gia đình (MT 86)	VĐ: Con số may mắn Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. (Chỉ số 47) (MT 92)
Chơi tự do	Chơi tự do: Với vật liệu thiên nhiên(cát, lá cây..), vận động cơ lớn: Đi trên ván kê dốc.Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. (Chỉ số 47) (MT 4, MT 92)				
Giờ ăn	Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh đúng cách (MT 20)		Rèn rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. (MT 20)		
Vệ sinh	Rèn rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn(cs15) (MT 20)		Rèn trẻ tự lau mặt, rửa mặt, chải răng hàng ngày (cs16) (MT 20)		
Giờ ngủ	Rèn trẻ biết chờ đến lượt khi lấy nệm gối đi ngủ, biết xếp ngay ngắn, gọn gàng (MT 92, MT 20)				
HOẠT	Trẻ nói về một số thông	Trẻ nhận biết vị trí	Trẻ nói về các thành	Dạy trẻ biết tiết kiệm	Cho trẻ nói được khả

ĐỘNG CHIỀU	tin quan trọng về bản thân và gia đình: Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. Thực hiện tập (MT 50)	và trách nhiệm của bản thân trong gia đình (MT 50)	viên trong gia đình, nhu cầu của các thành viên, địa chỉ nhà (MT 50)	điện nước trong sinh hoạt ở trường lớp, gia đình và nơi công cộng (MT 90)	năng và sở thích của bạn bè và người thân qua trò chuyện(cs58) Thực hiện tập (MT 77)
-----------------------	--	---	---	--	--

